

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HOÀNG MAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 162/2023/HS-ST

Ngày: 25/7/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Phương Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Vỹ, Giáo viên nghỉ hưu;

Ông Lê Tuấn Anh, Bí thư Đoàn thanh niên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 146/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 168/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. **Lưu Văn T**, sinh năm 2003; HKTT: thôn N, xã C, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; Chỗ ở: Phòng .., xã T, huyện T, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lưu Văn T2, sinh năm 1978 và bà: Lưu Thị T3 sinh năm 1979; Danh chỉ bản số 214, lập ngày 13/3/2023 tại Công an quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt khẩn cấp, tạm giữ: từ ngày 04/3/2023; tạm giam: từ ngày 10/3/2023; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

2. **Đỗ Hoàng Bảo L**, sinh ngày 03 tháng 6 năm 2006 (Phạm tội khi 16 tuổi 8 tháng 27 ngày); HKTT: thị trấn C, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; Chỗ ở: số .., ngõ .., K, phường B, quận T, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đỗ Hồng S, sinh năm 1973 và bà: Nguyễn Thị N, sinh năm 1982; Danh chỉ bản số 215, lập ngày 13/3/2023 tại Công an quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp, tạm giữ: từ ngày 04/3/2023; tạm giam: từ ngày 10/3/2023 đến ngày 19/5/2023; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo: ông Đỗ Hồng S (bố của bị cáo), sinh năm 1973; Nơi cư trú: thị trấn C, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Vũ Hồng Hải, Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

- Anh Nguyễn Ngọc T1, sinh năm 2002; HKTT: thôn G, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Nơi cư trú: số .., ngõ .., phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội (Xin vắng mặt tại phiên tòa).

- Anh Nguyễn Hoàng Đình L1, sinh năm 2002; HKTT: tổ dân phố .., thị trấn C, Hải Phòng; Nơi ở: khu đô thị K, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội (Xin vắng mặt tại phiên tòa).

- Chị Trần Thanh X, sinh năm 2002; HKTT: tổ .., phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; Nơi ở: số .., ngõ .., quận H, thành phố Hà Nội (Xin vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 01/3/2023, Lưu Văn T, Đỗ Hoàng Bảo L chơi bi-a tại quán 1688 chung cư Đại Thanh, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội. Đến khoảng 0 giờ 30 phút ngày 02/3/2023, T rủ Bảo L đi đánh nhau do trước đó T bị đánh ở công viên Linh Đàm, Bảo L đồng ý. T điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh đen, không biển kiểm soát chở Bảo L đi về phòng trọ của T ở ngõ 2, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội và lấy dưới gầm giường 01 dao tông bằng kim loại dài khoảng 50cm, 01 gậy ba khúc bằng kim loại dài khoảng 70cm, T đưa cho Bảo L gậy ba khúc còn T cầm con dao. T để con dao vào phía trước tại ghi đông phía trước của xe máy, Bảo L cất gậy ba khúc vào túi áo trước bụng rồi T điều khiển xe máy chở Bảo L đi đến công viên Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Khi đi vào khu vực hàng ghế đá bên trái trong công viên Linh Đàm thì nhìn thấy nhóm của anh Nguyễn Ngọc T1, anh Nguyễn Hoàng Đình L1 và chị Trần Thanh X đang ngồi chơi tại hàng ghế phía bên trái tại công viên Linh Đàm. T nói với Bảo L “tỷ nữa tao đánh chúng nó, còn mày lấy tài sản của chúng nó”, Bảo L hiểu ý của T và gật đầu đồng ý. T điều khiển xe máy chở Bảo L tiến sát đến nhóm của anh T1 rồi dừng xe máy, T cầm con dao, Bảo L cầm gậy ba khúc áp sát nhóm của anh T1. T chỉ vào mặt anh T1 nói “có phải sáng nay mày đánh em tao phải không”, anh T1 nói “em có biết gì đâu”, rồi T nói “mày còn chối à”. T dùng tay phải tát vào lưng anh T1 01 cái, dùng dao chém vào vai anh T1 01 cái nhưng trượt qua áo

khoác của anh T1. Bảo L cầm gậy ba khúc đánh vào tay anh T1 01 cái. T, Bảo L dùng tay túm đầu anh T1, lên gối vào mặt anh T1 nhưng anh T1 đỡ được rồi dừng lại. T dùng tay đánh vào sau đầu anh Đình L1 01 cái, dùng dao chém vào chân của anh Đình L1 nhưng anh Đình L1 tránh được. T nói nhỏ với Bảo L “mày nói bọn nó là có bao nhiêu tiền đưa hết ra đây”, rồi Bảo L nói với nhóm anh T1 “có bao nhiêu tiền đưa hết ra đây” thì anh Đình L1 nói “em không có tiền” đồng thời anh T1, anh Đình L1 mở ví đưa cho T, Bảo L xem thì thấy bên trong ví không có tiền nên ném lại vào người anh T1, anh Đình L1; chị X lấy điện thoại từ trong túi áo ra thì rơi 5000 đồng, vì sợ bị đánh nên chị X không nhặt lên. Lúc này, T nói với Bảo L “mày chạy ra nhặt 5000 đồng kia đi” thì Bảo L chạy lại nhặt cho vào túi quần sau phía bên trái rồi T, Bảo L bỏ đi. Sau đó, T điều khiển xe máy chở Bảo L đi lòng vòng hồ Linh Đàm, khoảng 30 phút sau quay lại đi vào trong công viên thì thấy một nhóm thanh niên gồm 02 nam, 03 nữ đang ngồi ghế đá cách vị trí nhóm của anh T1 khoảng 20m. T đỗ xe cách nhóm này khoảng 01m, lúc này 02 nam thanh niên nhìn T thì T nói “thích nhìn đều không”, lúc này T vẫn cầm dao, Bảo L vẫn cầm gậy 03 khúc, T dùng tay phải tát vào vùng cổ của một nam thanh niên, Bảo L dùng tay đánh vào đầu người nam thanh niên này. Sau đó, T, Bảo L đi ra chỗ dựng xe máy, lúc này có anh Đình L1, anh T1 đội mũ bảo hiểm đi vòng phía sau T, Bảo L và bất ngờ lao vào không chế, dùng chân tay không đánh T, Bảo L. Lúc này, Bảo L chạy đến đầu xe máy định lấy dao nhưng bị anh T1 không chế tước dao. Sau đó, anh T1, anh Đình L1 để cho nhóm 02 thanh niên giữ T, Bảo L rồi quay lại ghế đá của mình để lấy đồ cá nhân. Trong quá trình giữ T, Bảo L, do không để ý nên T, Bảo L đã chạy thoát được và để lại dao tông, gậy 03 khúc và xe máy. Khoảng 30 phút sau thì Bảo L nói với T là đi ra công viên xem nhóm anh T1, nhóm 02 thanh niên kia về chưa và xem có công an không thì ra lấy xe máy về. T đi ra công viên Linh Đàm thì thấy có công an đang ở đó nên về phòng trọ ngủ.

Ngày 02/3/2023 anh T1, anh Đình L1 và chị X đến Công an phường Hoàng Liệt trình báo sự việc và giao nộp: 01 dao bằng kim loại màu trắng, không có đầu nhọn, dài khoảng 50cm, bản dao rộng khoảng 4cm (dạng dao tông), đã qua sử dụng; 01 gậy ba khúc dài khoảng 70cm, có tay cầm đệm cao su màu đen dài khoảng 20cm, đã qua sử dụng; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, không biển kiểm soát, số khung: RLHJA3924MY170876, số máy: JA39E2289016, đã qua sử dụng.

Tại cơ quan điều tra, Lưu Văn T và Đỗ Hoàng Bảo L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Về trách nhiệm dân sự: anh Nguyễn Ngọc T1, anh Nguyễn Hoàng Đình L1, chị Trần Thanh X không yêu cầu T, Bảo L bồi thường gì về dân sự.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh đen bạc, không biển kiểm soát, số khung RLHJA3924MY170876, số máy JA39E2289016, Bảo L khai chiếc xe máy trên do L mượn của anh Quách Minh T4 để đi làm. Kết quả tra cứu xác định chiếc xe đứng tên chủ sở hữu là anh Quách Minh T4 (sinh năm 2004; HKTT: thôn N, xã N, huyện T, tỉnh Thanh Hoá). Anh T4 trình bày có

quen biết với Đỗ Hoàng Bảo L do cùng làm phục vụ quán ăn với nhau, ngày 27/02/2023 Bảo L có mượn anh T4 chiếc xe máy trên để đi làm và anh T4 không biết việc Bảo L dùng xe máy vào việc phạm tội. Tại bản kết luận giám định số 1842/KL-KTHS ngày 30/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: số khung và số máy của xe là nguyên thủy. Xác minh không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Ngày 16/5/2023, cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe máy trên cho anh Quách Minh T4. Anh T4 nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Đối với thương tích của Lưu Văn T, Đỗ Hoàng Bảo L: việc T, Bảo L bị anh T1, anh Đình L1 và 02 nam thanh niên (của nhóm 02 đã bỏ đi) đánh bằng chân tay không, quá trình điều tra cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích, tiến hành dẫn giải T, Bảo L đi giám định thương tích, nhưng T, Bảo L kiên quyết từ chối vì thương tích nhẹ không đáng kể, tự chịu trách nhiệm về thương tích của mình, không có khiếu kiện thắc mắc gì.

Đối với thương tích của anh Nguyễn Ngọc T1, anh Nguyễn Hoàng Đình L1: việc anh T1, anh Đình L1 bị T, Bảo L đánh bằng chân tay không, cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích, tiến hành dẫn giải anh T1, anh Đình L1 đi giám định nhưng anh T1, anh Đình L1 kiên quyết từ chối giám định thương tích vì không bị thương tích gì đáng kể, tự chịu trách nhiệm về thương tích của mình và không có khiếu kiện thắc mắc gì.

Đối với 05 người thanh niên (02 nam, 03 nữ) của nhóm 02 đã bỏ đi và không lên trình báo. T, Bảo L dùng tay đánh 01 nam thanh niên trong nhóm một cái, hiện chưa làm rõ được việc T, Bảo L đánh nhằm mục đích gì và cũng chưa cướp được tài sản thì bị anh T1, anh Đình L1 đi đến cùng với 02 thanh niên không chế bắt giữ. Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát, đăng báo tìm bị hại nhưng đến nay chưa xác định được bị hại, chưa làm rõ được đối với nội dung vụ việc này. Ngày 16/5/2023 cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai đã ra Quyết định tách tài liệu liên quan để tiếp tục xác minh làm rõ.

Tại Bản cáo trạng số 143/CT-VKS-HM ngày 30 tháng 5 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố Lưu Văn T, Đỗ Hoàng Bảo L về tội “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự.

Ngày 11/7/2023 ông Đỗ Hồng S là bố của bị cáo Đỗ Hoàng Bảo L đã tự nguyện bồi thường số tiền 5.000 đồng bị chiếm đoạt cho bị hại là chị Trần Thanh X.

* Tại phiên tòa, các bị cáo Lưu Văn T, Đỗ Hoàng Bảo L thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và đều thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố đối với các bị cáo là đúng.

- Bị hại là anh Nguyễn Ngọc T1, anh Nguyễn Hoàng Đình L1, chị Trần Thanh X đều có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Trong đơn, chị X xác nhận đến nay gia đình bị cáo Bảo L đã bồi thường cho chị số tiền 5.000 đồng bị chiếm đoạt. Các bị hại đều không yêu cầu bị cáo T và bị cáo Bảo L bồi thường gì thêm

về dân sự và đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T và bị cáo Bảo L.

- Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Hoàng Bảo L trình bày luận cứ bào chữa cho bị cáo, nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố các bị cáo về tội Cướp tài sản. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khi phạm tội bị cáo Đỗ Hoàng Bảo L chưa đủ 18 tuổi nên non nớt về nhận thức, bị cáo Bảo L là người được bị cáo T rủ rê và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo mặc dù mang hung khí nhưng mục đích để dọa bị hại là chính; bị hại đã nhận tiền bồi thường và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để áp dụng hình phạt dưới khung hình phạt thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo Đỗ Hoàng Bảo L.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Đỗ Hoàng Bảo L là ông Đỗ Hồng S trình bày ý kiến: khi bị cáo phạm tội gia đình không biết, khi cơ quan công an thông báo thì gia đình mới được biết. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho cháu mức án nhẹ nhất vì cháu phạm tội lần đầu, suy nghĩ chưa chín chắn để cháu sớm trở về với gia đình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai trình bày luận tội tại phiên toà, sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo đã giữ nguyên nội dung truy tố đối với các bị cáo về tội Cướp tài sản theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Lưu Văn T bị áp dụng tình tiết tăng nặng Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Đỗ Hoàng Bảo L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo Lưu Văn T, Đỗ Hoàng Bảo L đều thành khẩn khai báo và các bị hại là anh T1, anh Đình L1, chị X đều có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lưu Văn T gia đình có công với cách mạng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đại diện gia đình bị cáo Bảo L đã bồi thường thiệt hại số tiền chiếm đoạt của chị X 5000 đồng nên bị cáo L được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lưu Văn T với mức hình phạt từ 7 năm đến 8 năm tù; Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 101 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Hoàng Bảo L với mức hình phạt từ 4 năm đến 4 năm 6 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 dao bằng kim loại màu trắng, không có đầu nhọn, dài khoảng 50cm, bản dao rộng

khoảng 04cm (dạng dao tông) đã qua sử dụng; 01 gậy 3 khúc dài khoảng 70cm, có tay cầm đệm cao su màu đen dài khoảng 20cm (đã qua sử dụng). Về trách nhiệm dân sự: không có.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo T và bị cáo Bảo L đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với gia đình và hòa nhập xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Hoàng Mai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 0 giờ 30 phút ngày 02/3/2023, tại khu vực hàng ghế đá bên trái thuộc công viên Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, bị cáo Lưu Văn T và bị cáo Đỗ Hoàng Bảo L có hành vi sử dụng 01 dao tông bằng kim loại dài khoảng 50cm, 01 gậy ba khúc bằng kim loại dài khoảng 70cm đe dọa, khống chế anh Nguyễn Ngọc T1, anh Nguyễn Hoàng Đình L1, chị Trần Thanh X làm cho anh T1, anh Đình L1, chị X không thể chống cự được và chiếm đoạt của chị X số tiền 5000 đồng. Hành vi của bị cáo Lưu Văn T và bị cáo Đỗ Hoàng Bảo L đã phạm vào tội “Cướp tài sản” và thuộc trường hợp định khung tăng nặng “Sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất rất nghiêm trọng. Hành vi đó đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an và an toàn xã hội, gây tâm lý lo lắng, bất bình trong nhân dân. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố các bị cáo về tội “Cướp tài sản” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Đỗ Hoàng Bảo L chưa đủ tuổi thành niên. Bị cáo Lưu Văn T là người rủ rê, lôi kéo bị cáo Đỗ Hoàng Bảo L thực hiện hành vi phạm tội nên bị cáo T bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội” quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Đỗ Hoàng Bảo L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

Các bị cáo Lưu Văn T và Đỗ Hoàng Bảo L đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, đây là lần đầu bị truy tố, xét xử; người bị hại đều có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, bị cáo Lưu Văn T có ông nội là thương binh hạng 1/4 (có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã C, huyện Y, tỉnh Bắc Giang) nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Đỗ Hoàng Bảo L là ông Đỗ Hồng S (bố của bị cáo) đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị cáo nên bị cáo Đỗ Hoàng Bảo L được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét vai trò của các bị cáo trong việc thực hiện tội phạm và quyết định hình phạt:

Hành vi Cướp tài sản của các bị cáo có tính chất đồng phạm giản đơn, mang tính chất bột phát, các bị cáo không có sự bàn bạc thông nhất từ trước, trong đó bị cáo Lưu Văn T là người rủ rê, lôi kéo bị cáo Bảo L, sử dụng dao tông kim loại để đe dọa, uy hiếp, chém vào người bị hại với mục đích làm cho bị hại không thể chống cự được; bị cáo L sử dụng gây 3 khúc tham gia với vai trò giúp sức cho bị cáo T, thực hiện hành vi thụ động, chiếm đoạt số tiền 5.000 đồng của bị hại theo yêu cầu của bị cáo T. Xác định bị cáo T có vai trò chính, bị cáo Bảo L giúp sức cho bị cáo T, vai trò của Bảo L là thứ yếu, nên đánh giá mức độ nguy hiểm của hành vi của bị cáo T cao hơn bị cáo Bảo L.

Xét bị cáo Đỗ Hoàng Bảo L thực hiện hành vi phạm tội khi 16 tuổi 8 tháng 27 ngày, chưa đủ tuổi thành niên nên khi quyết định hình phạt cần áp dụng các điều 91, 101 của Bộ luật Hình sự quy định về xử lý hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội nhằm mục đích giáo dục bị cáo, giúp bị cáo sửa chữa sai lầm, trở thành người có ích cho xã hội.

Từ những phân tích trên, căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để đảm bảo việc giáo dục, cải tạo riêng đối với mỗi bị cáo và đảm bảo công tác đấu tranh, phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 6 Điều 168 Bộ luật Hình sự thì người phạm tội có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên, xét các bị cáo không có nghề nghiệp, bị cáo Bảo L phạm tội khi chưa đủ tuổi thành niên nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, gia đình bị cáo Bảo L đã bồi thường cho chị Trần Thanh X số tiền 5.000 đồng bị chiếm đoạt. Các bị hại là anh Nguyễn Ngọc T1, anh Nguyễn Hoàng Đình L1, chị Trần Thanh X không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng gồm: 01 dao bằng kim loại màu trắng, không có đầu nhọn, dài khoảng 50cm, bản dao rộng khoảng 04cm (dạng dao tông) đã qua sử dụng; 01 gậy 3 khúc dài khoảng 70cm, có tay cầm đệm cao su màu đen dài khoảng 20cm (đã qua sử dụng). Đây là hung khí các bị cáo dùng vào việc phạm tội. Xét không có giá trị sử dụng, nên căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh đen bạc không biển kiểm soát, số khung RLHJA3924MY170876, số máy JA39E2289016. Quá trình điều tra, xác minh chiếc xe là của anh Quách Minh T4 cho Bảo L mượn làm phương tiện đi lại. Anh T4 không biết Bảo L sử dụng xe máy vào việc phạm tội. Qua xác minh không có trong cơ sở xe máy vật chứng; giám định số khung, số máy là nguyên thủy. Ngày 16/5/2023 cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai đã trao trả chiếc xe cho anh T4. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đối với hành vi của T, Bảo L dùng tay đánh 01 nam thanh niên trong nhóm 05 người thanh niên (02 nam, 03 nữ) của nhóm 02 đã bỏ đi và không lên trình báo. Do chưa làm rõ được việc T, Bảo L đánh nhằm mục đích gì và cũng chưa cướp được tài sản gì. Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát, đăng báo tìm bị hại nhưng đến nay chưa xác định được bị hại, chưa làm rõ được đối với vụ việc này. Ngày 16/5/2023 cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai đã ra Quyết định tách tài liệu liên quan đến hành vi của T, Bảo L để xác minh xử lý sau, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp và người bào chữa cho bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lưu Văn T, bị cáo Đỗ Hoàng Bảo L phạm tội “Cướp tài sản”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

2.1. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Lưu Văn T 7 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/3/2023.

2.2. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Đỗ Hoàng Bảo L 4 (bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam: từ ngày 04/3/2023 đến ngày 19/5/2023.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Lưu Văn T, Đỗ Hoàng Bảo L.

4. Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại là anh Nguyễn Ngọc T1, anh Nguyễn Hoàng Đình L1, chị Trần Thanh X không yêu cầu các bị cáo Lưu Văn T, Đỗ Hoàng Bảo L phải bồi thường gì về dân sự, nên Hội đồng xét xử không xét.

5. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 dao bằng kim loại màu trắng, không có đầu nhọn, dài khoảng 50cm, bản dao rộng khoảng 04cm (dạng dao tông) đã qua sử dụng; 01 gậy 3 khúc dài khoảng 70cm, có tay cầm đệm cao su màu đen dài khoảng 20cm (đã qua sử dụng).

(Toàn bộ vật chứng hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội theo Phiếu nhập kho số NK2023-0193 ngày 29 tháng 6 năm 2023).

6. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Lưu Văn T và bị cáo Đỗ Hoàng Bảo L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo Lưu Văn T, bị cáo Đỗ Hoàng Bảo L, người đại diện hợp pháp và người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND, VKSND thành phố Hà Nội;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND quận Hoàng Mai;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Hoàng Mai;
- Trại tạm giam số 2 - Công an TP Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

Đỗ Phương Minh